

Hồi 3

Đường Dài Lại Lắm Chông Gai Khách Điểm Tạm Trú Gặp Hai Yêu Tà

Trong võ lâm, việc sư phụ tìm môn đồ, cũng như việc môn đồ chọn lựa sư phụ là những chuyện rất thông thường, chẳng có chi là lạ lùng cả.

Hơn nữa, dù cho cha mẹ có là một bậc cao nhân, võ công tuyệt kỹ thì việc con cái họ đi tìm một vị sư phụ đức trọng tài cao để học hỏi thêm cũng là một chuyện rất thường có.

Với danh vọng cũng như võ công của Lục Chỉ Tiên Sinh, việc ngỏ ý muốn thu Lữ Lâm làm môn đồ, thì thật ra cũng chẳng phải là việc mất mặt đối với hai vợ chồng Lữ Đăng Không. Đồng thời, chắc chắn lão ta cũng không đến nỗi đào luyện Lữ Lâm thành một con người hư hỏng. Do đó, nếu Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương chưa phát giác được một xác chết trẻ thơ không đầu bên trong gian phòng đá bí mật của họ, và chưa thấy bàn tay sáu ngón in trên bức vách đá cạnh ấy, thì chắc chắn hai người sẽ xuống ngựa nghênh đón, tỏ ra hoan nghênh ý kiến của Lục Chỉ Tiên Sinh ngay.

Nhưng giờ đây mọi việc diễn biến lại xảy ra như thế này, nên cả hai vợ chồng đều không khỏi có ý nghi:

“Phải rồi, giữa ta và bọn họ vốn không có oán thù chi, nhưng chắc chắn là do Lâm nhi đã tạo ra kẻ cường địch này. Có lẽ vì bọn họ muốn thu Lâm nhi làm môn đồ, nhưng Lâm nhi đã tỏ ra phản đối, do đó, bọn họ mới giết chết cho hả con tức giận.”

Lữ Đăng Không chỉ nghĩ đến điều đó, song riêng Tây Môn Nhất Nương thì nghĩ xa hơn. Bà ta cho rằng, sở dĩ kẻ thù của mình còn mang giọng lưỡi ấy là để phỉnh gạt mình, chính là muốn thăm dò xem mình có phát giác được xác chết của Lâm nhi bên trong gian phòng đá bí mật ấy hay chưa? Nếu thế thì mình nên giấu mất việc đó, hầu chờ đợi thời cơ khi có đủ điều kiện, sẽ mang món nợ máu ấy ra thanh toán.

Do đó, Tây Môn Nhất Nương bèn cất tiếng sâu hiểm nói:

- Nếu Lục Chỉ Tiên Sinh bằng lòng nâng đỡ cho đứa con trai của chúng tôi thì thật rất lấy làm cảm tạ. Nhưng hai vợ chồng tôi chỉ e là nó kém thông minh lại ngang bướng, khó bề dạy dỗ thành tài đó mà thôi!

Lục Chỉ Tiên Sinh cất tiếng cười ha hả, nói:

- Lữ phu nhân hà tất phải khách sáo như thế!

Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Hiện giờ, chúng tôi còn đang bận chuyện cấp bách, cần phải đến Tô Châu ngay. Một hôm nào khác, chúng tôi sẽ mang con trai chúng tôi đến Tiên Nhân Phong tại Võ Di Sơn trao cho tiên sinh dạy dỗ. Tiên sinh và những bằng hữu khác vui lòng chờ đợi vợ chồng chúng tôi tại Tiên Nhân Phong có được chăng?

Lục Chỉ Tiên Sinh trầm ngâm trong giây lát, nói:

- Cũng được, nếu thế chúng tôi xin cáo từ vậy!

Dứt lời, lão ta lại cúi gằm đầu lo đánh đàn trong khi bốn vó con lừa lại chậm chạp nện lốc cốc trên mặt đường. Riêng Thiết Đạc Thượng Nhân cũng rảo bước đi theo sát bên cạnh con lừa ấy. Chẳng mấy chốc sau bọn họ đã đi xuyên qua quan lộ, rồi lẫn khuất vào trong cánh rừng rậm cạnh đấy.

Tây Môn Nhất Nương chờ cho hai đối phương đi khuất dạng, mới cất giọng hăm hăm nói:

- Đợi một tháng sau, ta sẽ cho các ngươi chết không đất vùi thân đó!

Lữ Đằng Không nói:

- Phu nhân, xem thái độ của bọn họ tựa hồ không hề biết chi cả!

Tây Môn Nhất Nương cất giọng gay gắt nói:

- Rõ ràng đây là do bọn họ đã hạ độc thủ, vậy tại sao lại không biết chứ? Sở dĩ bọn họ giả vờ như thế, lẽ tất nhiên là có mục đích chi mà chúng ta chưa rõ mà thôi.

Lữ Đằng Không vốn muốn lên tiếng nói:

"Về cách đối nhân xử thế của Lục Chỉ Tiên Sinh ra sao, thì mình chưa được biết. Nhưng riêng về Thiết Đạc Thượng Nhân, rõ ràng là một người có tánh tình ngay thẳng, như vậy e rằng là họ chẳng phải giả vờ."

Nhưng ông ta biết nếu mình nói lên lời ấy, chắc chắn sẽ bị vợ phản đối ngay, nên im lặng không nói chi cả. Sau đó, hai người bèn mở lương khô ra dùng qua loa, rồi lại hồi hả lên

đường. Khi trời ngã bóng hoàng hôn, cả hai đã thấy thấp thoáng trước mặt có một thị trấn lớn, khói nấu cơm chiều bay uể chuyển, từ dưới đất bốc lên trời cao.

Giữa lúc hai người định cho ngựa đi chậm lại, hầu để người chung quanh không nghi ngờ và để ý tới mình, kéo lại sinh ra lăm điều rắc rối. Bất thần ở phía sau nghe một chuỗi cười khanh khách lạnh buốt như giá băng. Cả hai đều nhanh nhẹn quay đầu nhìn lại, thì trông thấy ba gã đàn ông gầy đét, đang sử dụng khinh công chạy bay tới, đôi chân không hề chấm đất. Chỉ trong chớp mắt sau là cả ba đã vượt qua khỏi đầu ngựa của hai vợ chồng họ. Lúc ấy, cả ba bỗng quay đầu lại, nhìn thẳng vào hai vợ chồng Lữ Đăng Không một lượt.

Ba gã đàn ông cao gầy ấy lướt đi nhanh như gió, chứng tỏ bọn họ là những người có trình độ khinh công cao siêu tuyệt đỉnh. Vừa rồi, Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đăng Không quay đầu nhìn lại và đã trông thấy điểm đó, nên lúc nào cũng lưu tâm theo dõi mọi cử chỉ của ba gã ta.

Do đó, khi Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy ba đối phương quay mặt nhìn thẳng vào phía mình, liền chú ý quan sát họ kỹ hơn. Nhờ thế hai người trông thấy ba đối phương đều có đôi mắt chiếu sáng lập lòe. Nhưng cả ba bỗng lại quay đầu nhìn về phía trước rồi tiếp tục lướt thẳng tới nhanh như gió hết.

Thế là, chỉ trong chớp mắt sau, cả ba đã lẫn khuất giữa đám người đi đường và xe ngựa qua lại, không còn trông thấy đâu nữa.

Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng cười khanh khách. Đang định quay về Lữ Đăng Không định nói chi, bất thần lại nghe phía sau lưng có người lớn tiếng nói rằng:

- Làm ơn tránh đường! Làm ơn tránh đường!

Nơi đây đã gần một thị trấn lớn, nên quan lộ rộng thênh thang, mặc dù người đi dập dìu, xe ngựa tấp nập, song vẫn có thể lưu thông dễ dàng, chẳng cần phải gọi người chung quanh tránh đường cả. Bởi thế khi Tây Môn Nhất Nương vừa nghe tiếng kêu ấy ở phía sau lưng mình thì không khỏi tức giận, bà quay mặt lại nhìn, thì thấy đó là một gã đàn ông to béo, trên vai đang gánh đá nặng nề.

Gã đàn ông ấy đi xiêu qua xiêu lại, sàng ngang như một con vịt. Hơn nữa, mặc dù hai bên đường còn rộng rãi, thế mà hắn ta vẫn cố bám sát theo hông con ngựa của Tây Môn Nhất Nương để kêu tránh đường.

Tây Môn Nhất Nương là người kiến thức rộng rãi, nên vừa nhìn qua gánh đá nặng nề mà gã đàn ông to béo ấy đang gánh trên vai ít nhất cũng có đến bốn trăm cân, thì tiên đoán

hắn ta chẳng phải là một con người tầm thường. Hơn nữa, qua thái độ của hắn ta, Tây Môn Nhất Nương cũng biết chắc là hắn ta đang cố tình muốn gây rối với mình.

Tây Môn Nhất Nương đã đoán biết được, là trong chuyến áp tải chiếc hộp gỗ này đến Tô Châu phủ chắc chắn sẽ gặp rất nhiều cao thủ đón đường gây sự. Bà ta sở dĩ muốn cùng đi chung với Lữ Đăng Không mục đích cũng là để gặp gỡ những cao thủ ấy một lần cho biết.

Nhưng vì trước khi hai vợ chồng lên đường thì lại có một biến cố đau thương xảy đến. Do đó, hiện giờ bà ta chỉ muốn làm thế nào áp tải chiếc hộp gỗ này đến Tô Châu phủ cho sớm, hầu được rảnh rang, đi tìm Lục Chí Tiền Sinh và số người của Thiết Đặc Thượng Nhân rửa sạch mối thù hận mà thôi. Do đó, bà ta hoàn toàn không còn ý định gây sự đánh nhau với những cao thủ đang theo dõi để mưu đồ cướp chiếc hộp gấm.

Chính vì lẽ ấy, nên mặc dù lúc bấy giờ Tây Môn Nhất Nương biết gã đàn ông to béo ấy muốn gây sự với mình, nhưng vẫn không cố chấp. Bà ta vội vàng giật mạnh cương ngựa, khiến con tuấn mã lách tránh về phía trong ba thước, nhường đường cho đối phương ngay.

Bởi thế gã đàn ông to béo ấy bèn gánh đá nặng nề lướt qua khe trống giữa hai vợ chồng bà ta, rồi tiếp tục đi nhanh về phía trước. Nhưng lúc hắn ta đi ngang Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đăng Không thì lại không ngớt ngó sang trái quay sang phải để nhìn kỹ hai người. Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế bèn đưa mắt ra hiệu cho Lữ Đăng Không hãy cố dằn con tặc giặc, chớ gây sự làm gì. Do đó, Lữ Đăng Không cũng chỉ lạnh lùng đưa mắt nhận xét thật kỹ gã đàn ông to béo ấy mà thôi.

Khi ông ta trông thấy ở sau gáy của đối phương có một cục bấu to bằng nắm tay, màu đỏ hồng, trong lòng chợt nhớ ra một người nên không khỏi giật mình sững sốt.

Giữa lúc ấy, gã đàn ông to béo ấy bỗng rảo bước lướt đi nhanh hơn. Chớ xem hắn ta to béo thực thịch mà lầm. Mặc dù hắn ta đang gánh một gánh đá hết sức nặng, song vẫn có thể lướt đi nhanh như bay, quả không ai có thể tưởng tượng được.

Do đó, chỉ trong chốc lát sau là hắn ta đã vượt qua rất nhiều xe ngựa đang đi trên đường, rồi lướt thẳng vào thị trấn mất dạng.

Lữ Đăng Không giật cương ngựa cùng sánh vai với Tây Môn Nhất Nương thong thả đi tới. Lão ta lên tiếng nói:

- Phu nhân, gã đàn ông to béo kia có phải chính là vị Chương môn của phái Thái Cực, tên gọi Phán Tiên Từ Lưu Bản, mà trong giới giang hồ đã đồn đãi ấy không?

Tây Môn Nhất Nương khẽ gật đầu nói:

- Đúng thế! Ba gã đàn ông ấy vừa rồi rất giống Thái Sơn Tam Tàn. Ông chẳng trông thấy bên sườn họ đều có đeo một món binh khí kỳ hình dị tướng đó sao?

Lữ Đăng Không như chợt nhớ ra nói:

- Phải rồi! Đấy đúng là Tam Tài Phiền của Hắc Thần Quân ở Thái Sơn đã truyền cho!

Đôi mày rậm của Tây Môn Nhất Nương cau chặt lại nói:

- Chuyện này thật vô cùng quái dị! Thái Sơn Tam Tàn bấy lâu nay đã ủy lại sự phụ của mình là Hắc Thần Quân, gây ra bao nhiêu tội ác ở vùng Sơn Đông và Hà Bắc, khiến cho ngay đến nhân vật trong phe hắc đạo khi gặp họ cũng phải điềm đầu. Do đó, bọn họ tìm đến đây để dòm ngó chiếc hộp này mưu toan cướp đoạt, cũng chẳng có chi là lạ. Song tại sao ngay như vị Chương môn phái Thái Cực là người thuộc về phe chính phái, thế thì vì lẽ gì cũng tìm đến đây để gây sự với mình?

Lữ Đăng Không tức giận cười nhạt nói:

- Để mặc cho bọn chúng muốn làm gì thì làm, dù cho chúng ta có bị hại dưới tay bọn chúng đi nữa, thử hỏi khi bọn chúng đoạt được chiếc hộp gỗ không này, chúng có dùng vào chuyện chi được?

Tây Môn Nhất Nương cũng có nghĩ điều đó, song bà ta lúc nào cũng tế nhị và sâu sắc hơn Lữ Đăng Không rất nhiều, nên liền hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Ông chó nên nói to như thế! Tối nay chúng ta cần phải xem lại kỹ lưỡng chiếc hộp gỗ đó, không biết chừng đấy là một chiếc hộp hai lớp, và chính giữa còn cất giấu một vật bí mật chi chẳng. Nếu chẳng phải thế thì tại sao Tề Phúc lại bằng lòng thù lao trọng hậu như thế? Hơn nữa, những cao thủ trong hai phe chính tà, như Từ Lưu Bản và Thái Sơn Tam Tàn lại cùng một lúc chú ý theo dõi hành tung của chúng ta như thế?

Trong khi hai vợ chồng đang nói chuyện, bất thần nghe ở phía sau có tiếng khóc to đầy ai oán vọng đến bên tai.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đều là người võ công cao cường tuyệt đỉnh, nếu họ bằng lòng đứng ra tổ chức môn phái, chắc chắn họ rất xứng đáng là một bậc tôn sư. Thế nhưng tiếng khóc ai oán ấy lọt vào tai hai người thì cả hai không khỏi cảm thấy giết mình hồi hộp.

Bởi thế, cả hai nhanh nhẹn trấn tĩnh tâm thần, rồi quay đầu nhìn lại phía sau. Họ trông thấy có hai gã đàn ông mình mặc áo đại tang bằng vải gai, trong tay một người cầm gậy tang, và một người khác cầm ngọn phướn chiều hồng. Đồng thời, trên cổ của hai người ấy lại

có đeo một xâu giấy tiền vàng bạc, không ngót tung bay theo chiều gió. Cả hai đưa đôi chân lão đảo, vừa bước tới, vừa gào khóc hết sức thảm thiết.

Lối ăn mặc của hai người ấy chẳng những vô cùng quái dị, mà sắc mặt của họ lại trông tái nhợt, chẳng hề giống một con người đang sống trên dương trần.

Do đó, người đi đường đã đổ dồn đôi mắt nhìn chòng chọc về phía họ. Nhưng cả hai tựa hồ chẳng hề để ý đến việc ấy, vẫn một mực gào khóc không ngớt. Đồng thời, đôi chân loạng choạng của họ vẫn tiếp tục bước tới trước, khi đâm sang phải, lúc sang trái, chẳng xem ngựa xe đang đi trên đường vào đâu cả.

Chính vì vậy, nên trên đường cái quan chẳng mấy chốc là náo loạn cả lên, tiếng ngựa hí vang trời, khách bộ hành đổ dồn về một bên để né tránh.

Tây Môn Nhất Nương mím một nụ cười lạnh lùng, nhưng lại đưa mắt nhìn đi nơi khác, chẳng hề chú ý đến đối phương.

Trong lúc ấy, hai gã đàn ông mặc áo đại tang đó, bất thần nhắm về phía một con ngựa ô to lớn, đang đi cạnh đấy xông thẳng tới, khiến con ngựa kinh hoàng hí lên một tiếng dài, rồi đứng thẳng đôi chân sau, khiến một người đàn ông to lớn có dáng điệu giống như một vị tiều sư đang ngồi trên lưng ngựa suýt nữa đã té phịch xuống đất.

Người đàn ông ấy hết sức tức giận, to tiếng mắng rằng:

- Hai gã lão xược và vô dụng kia! Dù cha các ngươi có chết đi nữa, cũng không nên gây náo loạn như thế này!

Hai gã đàn ông mặc áo đại tang ấy, liền ngược mắt nhìn về phía người đàn ông ngồi trên lưng ngựa, trong khi miệng vẫn một mực gào khóc thục to. Tiếng khóc của họ nghe ồ ồ như tiếng đồng la bể, thục hết sức ồn tai. Và bỗng cả hai lại cất giọng meo máo, đồng thanh nói:

- Ở nhà chúng tôi quả cha chúng tôi đã chết, do đó, chúng tôi mới lỡ đụng vào ông, vậy ông chớ nên trách cho!

Hai gã ta vừa nói nhưng vẫn đưa chân tiếp tục bước nhanh về phía trước. Tuy mới nhìn qua thì thấy họ ngã xiêu vẹo nhưng kỳ thực thì thân pháp của họ rất có chương thú. Do đó, chỉ trong chớp mắt sau là cả hai đã vượt khỏi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương. Nhưng khi họ vừa đi ngang qua hai người thì quay lại nhìn mặt về phía Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương mím cười, trông vô cùng xấu xí. Sau khi cười xong, cả hai lại tiếp tục lướt nhanh về phía trước.

Tây Môn Nhất Nương thâm mắng rằng:

“Hay lắm, tất cả bọn yêu nghiệt đều tập trung về đây cả rồi!”

Giữa lúc bà ta còn đang nghĩ ngợi, bất thần nghe ở phía sau lưng có tiếng ngựa hí dài, đi đôi với một tiếng gào thảm thiết. Do đó, bà ta bèn nhanh nhẹn quay đầu nhìn lại, thấy khách bộ hành ở phía ấy đang rối loạn cả lên, vì con ngựa ô mà hai gã đàn ông mặc áo đại tang vừa chạm đến mình khi nãy, té lăn quay ra đất, miệng sùi bọt trắng, nằm yên không còn nhúc nhích nữa.

Riêng gã đàn ông to lớn, có dáng điệu như một tiều sư nọ thì cũng đang lăn lộn cạnh đấy, miệng không ngớt kêu “Ồi chao!Ồi chao!” Và chẳng mấy chốc sau hẳn ta cũng nằm yên, sắc mặt tái xanh như chàm, chứng tỏ đã tắt thở chết tốt rồi.

Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằg Không đều là người dẫn bước giang hồ nhiều năm, nên vừa nghe qua tiếng gào khóc của hai gã đàn ông nọ, cũng như nhìn qua cách ăn mặc của chúng thì đoán biết được lai lịch của bọn chúng là ai rồi. Do đó, khi thấy người đàn ông ngồi trên mình con ngựa ô miệng mắng chửi hai hẳn ta, thì đoán biết hậu quả sẽ vô cùng tai hại.

Nhưng Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằg Không vẫn không ngờ được, là mọi việc lại diễn biến quá nhanh chóng như thế, đồng thời, khi hai người đưa mắt nhìn kỹ vào khuôn mặt của gã đàn ông bất hạnh kia, thì đều không khỏi giật mình sửng sốt.

Thì ra, sắc diện của gã đàn ông ấy khi tắt hơi chết đi, trông có vẻ vô cùng đau đớn, mà cũng tựa hồ đã gặp phải một chuyện chi khủng khiếp phi thường.

Do đó, Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằg Không nhớ lại sắc mặt của Tần tiều đầu sau khi đã chết. Họ thấy rất giống sắc mặt của gã đàn ông kia nên đều giật mình, không ngớt bản khoăn nghĩ ngợi.

Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằg Không không ai bảo ai đều quay mặt nhìn về phía hai gã đàn ông mặc áo đại tang vừa bỏ đi, nhưng không còn thấy hình dáng của họ đâu nữa.

Lữ Đằg Không hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Phu nhân, Quý Thánh Thanh Linh ở Bắc Mang Sơn đã sai hai đứa con yêu quý của lão ta đến đây, vậy e rằng chính lão ta cũng sẽ xuất hiện ngay bây giờ.

Tây Môn Nhất Nương khẽ gậ đầu nói:

- Chúng ta vừa trải qua lộ trình chưa đầy hai trăm dặm, thế mà đã gặp biết bao nhiêu cao thủ hai phái chính tà, gồm có Thái Sơn Tam Tàn, Hắc Thần Quân, Phán Tiên Từ Lưu Bản,

và cha con Quỷ Thánh Thanh Linh ở Bắc Mang Sơn. Như vậy, tôi tin rằng tất còn có kẻ theo dõi chúng mình, tất nhiên sẽ có nhiều trò vui mắt lắm!

Lữ Đằng Không nghĩ một lúc rồi nói:

- Xem cử chỉ của bọn chúng, tựa hồ như bọn chúng biết đêm nay vợ chồng mình sẽ đến ngụ trong thị trấn này. Vậy chi bằng chúng ta nên đi vòng để tránh thị trấn đi, rồi tiếp tục lên đường bất kể đêm tối, hầu đánh lạc hướng chúng thì vẫn hay hơn.

Cá tính của Tây Môn Nhất Nương không lúc nào chịu thua đối phương, nhưng giờ đây vì bà đang bận tâm đến việc phục thù cho đứa con thơ yêu dấu, không muốn gây sự đánh nhau với người chung quanh, nên mới lên tiếng đáp:

- Ý kiến đó hay lắm!

Thế là Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đi đến gần thị trấn, liền giật cương ngựa cho rẽ sang một con đường nhỏ, đi vòng để tránh thị trấn ấy.

Kế đó, bọn họ lại tiếp tục lên đường bất kể đêm khuya, và đã vượt qua một trăm dặm đường.

Đến bình minh ngày hôm sau, mặc dù Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không cảm thấy mệt mỏi cho lắm, song hai con ngựa đã tỏ ra kiệt lực, không còn đủ sức tiếp tục đi nữa.

Trong đêm vừa qua, hai vợ chồng Lữ Đằng Không đã đi vội tới Thẩm Dương Hồ và đến địa giới An Huy.

Lữ Đằng Không là người đã dẫn bước giang hồ ba mươi năm, hơn nữa, vì làm nghề tiêu cực, nên khắp cả trời nam đất bắc, đâu đâu ông ta cũng có đặt chân đến. Do đó, ông ta biết chỉ cần tiếp tục đi về phía trước mấy dặm đường nữa là đến Kỳ Môn trấn rồi.

Kỳ Môn trấn tuy là một thị trấn tuy không to lắm, nhưng vì nơi ấy là một địa phương chuyên sản xuất trà đỏ, nổi tiếng khắp trong thiên hạ, nên những người lái buôn lúc nào cũng tới lui tấp nập.

Hai vợ chồng Lữ Đằng Không cũng bàn bạc với nhau định lấy ngày làm đêm, nên quyết định đến Kỳ Môn trấn để mượn phòng ngủ trọ.

Do đó, cả hai cùng giục ngựa nhắm ngay thị trấn phóng nhanh tới. Lúc vừa đến thị trấn, họ đã trông thấy có hai gã đàn ông ăn mặc theo lối tiểu nhị ở khách điếm, trong tay có xách lồng đèn. Cả hai chiếc lồng đèn dường như mới được thối tắt. Chỉ cần nhìn qua dáng

điều mệt mỏi của hai gã đàn ông ấy thì ai cũng có thể đoán biết được là một đêm qua bọn họ đã thức trắng đêm để chờ đón một người nào đó.

Khi hai tên tiểu nhị vừa nhìn thấy Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương phi ngựa chạy tới thì liền nhanh nhẹn bước tới nghênh đón, lên tiếng hỏi:

- Nhị vị có phải là Lữ đại gia và Lữ phu nhân đó không?

Lữ Đăng Không không khỏi giật mình nói:

- Đúng thế, tại sao ngươi biết được?

Hai tên tiểu nhị vẫn giữ sắc tươi cười nói:

- Lữ đại gia là người diện mạo uy nghi khác thường, chỉ cần nhìn qua đã đoán biết được ngay. Chúng tôi phụng mệnh đứng đây chờ nhị vị đã suốt một đêm dài. Hiện giờ, tại khách điểm đã dọn sẵn hai gian phòng sạch sẽ, để mời Lữ đại gia đến đây để yên nghỉ.

Lữ Đăng Không cảm thấy hết sức lạ lùng. Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương cũng có một cảm giác như vậy, nên gằn giọng hỏi:

- Ai đã bảo cho các ngươi biết là hai vợ chồng ta sẽ đến nơi này?

Tên tiểu nhị ấy tươi cười đáp:

- Vị đại gia ấy có dặn con là tuyệt đối không thể nói cho ai biết tính danh và dung mạo của ông ta. Trong dịp đó, con có hỏi là nếu Lữ đại gia và Lữ phu nhân không bằng lòng đến tửu điểm ở thì sao, thì được vị đại gia ấy bảo: "Ngươi chớ nên e ngại điều đó, vì Lữ đại gia và Lữ phu nhân đều là bậc anh hùng cái thế, chả lẽ họ lại tỏ ra rụt rè hay khiếp sợ như một kẻ hèn nhát hay sao?" Vậy xin nhị vị hãy vui lòng theo con đến tửu điểm, vì chúng con đã chuẩn bị đâu vào đó cả rồi!

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn nhau một lượt. Họ tự biết nếu đi theo hai tên tiểu nhị này về khách điểm, e rằng sẽ xảy ra nhiều điều rắc rối cho mình. Nhưng qua lời nói rào trước đón sau của nhân vật không chịu để lộ tên họ ấy, nếu hai vợ chồng lão ta không tỏ ra có can đảm cùng đến đó thì chẳng hóa ra sau này nếu quần hùng biết được, thì sẽ chê cười cho hay sao?

Họ nghĩ rằng, ở giữa một thị trấn náo nhiệt, hơn nữa, lại giữa thanh thiên bạch nhật như vậy chắc là không có chuyện chi to tát xảy ra. Do đó, cả hai bèn gật đầu nói:

- Được! Vậy các ngươi hãy dẫn đường cho chúng ta đi nào!

Hai tên tiểu nhị nghe thế tỏ ra hết sức vui mừng. Chúng chia nhau mỗi tên dẫn một con ngựa cho Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương, rồi cùng rảo bước đi về phía trước.

Lúc ấy, trời vẫn chưa sáng tỏ, nên trên đường đi hầu còn vắng vẻ, ít người qua lại. Hai tên tiểu nhị dẫn Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đi qua một con đường lớn, rồi lại rẽ sang một khúc quanh, thì đã thấy một gian khách điểm đồ sộ trước mặt. Một tên tiểu nhị bèn lên tiếng nói:

- Đến kia rồi! Đây chính là tửu điểm của chúng con!

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương vội vàng nhảy xuống khỏi lưng ngựa, đưa chân bước theo hai tên tiểu nhị đi thẳng vào bên trong. Ngay lúc ấy, lại có một số người khác bước ra nghênh đón họ, chúng tỏ những người trong gian khách điểm này đều được biết rõ lai lịch của họ từ trước.

Khi bước vào đến sảnh đường của gian khách điểm, họ lại tiếp tục vượt qua khu thiên tỉnh lộ thiên, thì Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương được tên tiểu nhị đưa đến hai gian phòng rộng rãi ở hướng nam. Hắn đưa tay xô cửa phòng và nói:

- Xin nhị vị hãy bước vào, nếu có điều chi dạy bảo, xin nhị vị cứ gọi chúng con, vì từ tiền phòng cho đến tất cả chi phí lặt vặt, vị đại gia ấy cũng đã thanh toán cả rồi!

Lữ Đăng Không hừ một tiếng, khoát tay nói:

- Chẳng có việc chi cả, vậy ngươi hãy lui đi, và nếu ta không gọi, chẳng được xông càn vào.

Vừa nói, hai vợ chồng Lữ Đăng Không cũng vừa bước thẳng vào phòng. Lữ Đăng Không khóa chặt cánh cửa phòng lại, đưa mắt nhìn quanh khắp bốn bên, thấy đây là một gian phòng bày trí rất thanh nhã, tại góc phía đông có để một chiếc giường to, ngay giữa phòng có để một bộ bàn ghế bằng gỗ tử đàn, trên mặt đá cẩm thạch, trông vô cùng xinh xắn.

Lữ Đăng Không sau khi quan sát qua, lại đi quanh gian phòng xem xét tỉ mỉ từng nơi một. Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương cũng phi thân lao thoát ra ngoài cửa sổ, để nhìn xem chung quanh thực kỹ, song chẳng hề trông thấy có điều chi khác lạ cả. Hai vợ chồng Lữ Đăng Không đều không khỏi băn khoăn nghĩ ngợi, đoán chẳng ra nhân vật giấu tên ấy là ai, và y hành động như vậy là có dụng ý gì?

Sau đó, hai vợ chồng của Lữ Đăng Không bèn cùng bước đến ghế ngồi yên xuống, và Lữ Đăng Không thò tay vào áo lấy chiếc hộp gỗ bọc gấm ấy ra. Tây Môn Nhất Nương bèn

thấm nước gỗ miếng giấy niêm phong, rồi lại quan sát bên trong rất tỉ mỉ. Kế đó, bà ta lại co tay khở nhẹ vào thân hộp, để xem chiếc hộp ấy có phải được đóng hai lớp không?

Hai vợ chồng Lữ Đăng Không đã xem xét kỹ lưỡng chiếc hộp bọc gấm đến nửa tiếng đồng hồ, nhưng hoàn toàn không nhận thấy có điều chi khác lạ, mà chỉ thấy nó y như bao nhiêu chiếc hộp thông thường khác mà thôi. Nhất là phía bên trong của chiếc hộp, Tây Môn Nhất Nương đã cố tìm xem có một dấu vết khả nghi nào chẳng, nhưng vẫn tuyệt nhiên không thấy gì cả.

Nhưng nếu bảo chiếc hộp ấy không có điều chi khả nghi, cũng như không có điều bí ẩn nào, thì tại sao hai vợ chồng ông ta vừa lên đường, đã có bao nhiêu nhân vật giang hồ theo dõi?

Hai vợ chồng Lữ Đăng Không nghĩ ngợi càng lâu thì càng hoang mang không hiểu ra sao cả. Cuối cùng, Lữ Đăng Không bèn cất kỹ chiếc hộp trở vào áo, và đang định lên tiếng gọi bọn tiểu nhị dọn cơm lên cho mình dùng, bất thần nghe tiếng gõ cửa, rồi có tiếng nói vọng vào rằng:

- Lữ đại gia, rượu thịt đã mang đến rồi đây!

Bởi thế, Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương bất giác lại đưa mắt nhìn nhau, và không khỏi có ý nghĩ là nhân vật bí mật nào đó, quả là một người vô cùng chu đáo. Lữ Đăng Không bèn lên tiếng đáp:

- Cứ tự tiện mang vào!

Tức thì, cánh cửa phòng được xô rộng ra, và đã thấy viên quản lý cùng đi với hai tiểu nhị, khiêng một mâm thức ăn to bước vào. Đấy quả là một bữa cơm thịnh soạn. Bọn tiểu nhị dọn rượu thịt lên bàn, và bày ra ba cái chén cùng ba đôi đũa.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương không khỏi lấy làm lạ, nói:

- Còn có ai cùng dùng cơm nữa hay sao?

Tên tiểu nhị kính cẩn đáp:

- Thưa vâng, còn có vị đại gia đã ra lệnh cho chúng con đón tiếp nhị vị ấy, và chỉ trong chốc lát đây, đại gia đó sẽ đến ngay.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, trong lòng không khỏi hết sức băn khoăn. Hơn nữa, họ lại sợ rượu thịt có bỏ thuốc độc, nên vẫn ngồi yên, không dám cầm đũa dùng trước.

Viền quản lý và hai tên tiểu nhị vừa lui ra chẳng bao lâu, thì hai vợ chồng Lữ Đăng Không đã nghe từ bên ngoài có tiếng cười nói vọng đến rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu, Lữ phu nhân, vãn bối là Đoan Mộc Hồng xin bái kiến!

Câu nói vừa dứt, cánh cửa phòng bỗng kêu lên kèn kẹt, và tự động mở toang ra, mặc dù lúc ấy trời không gió. Kế đó, lại trông thấy có một người đang cúi mình thi lễ, xá sâu tới đất.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương, vì thấy hành động của con người bí mật ấy, tỏ ra kỳ quặc khó hiểu, nên trong lòng sẵn có ý thù địch. Do đó, cả hai không hề đáp lễ, mà chỉ cất giọng lạnh lùng nói:

- Bằng hữu chẳng cần phải quá thủ lễ!

Khi người ấy ngửa mặt nhìn lên, thì Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đều sững sốt...

Thì ra, người ấy tuổi thực trẻ, chỉ mới vừa mười sáu, mười bảy mà thôi, mình mặc một bộ y phục màu xanh theo lối nho sinh, có thêu nhiều nhành trúc xinh xắn. Trên khuôn mặt sáng rỡ như ngọc của người ấy, có đôi mày cao xếch thực dài, đôi mắt sáng ngời như sao, chiếc mũi dọc dừa xinh xắn, đôi môi đỏ hồng thực tươi, dáng điệu hào hoa phong nhã, trông thực vô cùng cao sang.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy đối phương lại chính là một thư sinh trẻ tuổi, thuộc hàng hiếm có trong đời, thì những ý nghĩ thù địch trong lòng cũng tiêu tan đi quá nửa. Do đó, Tây Môn Nhất Nương bèn dịu giọng nói:

- Tôn giá cho người đón chúng tôi đến đây, chẳng hay có việc làm quý hóa chi? VẬY, mong tôn giá vui lòng nói rõ ra cho?

Người thư sinh trẻ tuổi, tự xưng là Đoan Mộc Hồng ấy, bỗng đỏ bừng sắc mặt, nói:

- Thưa, nhị vị tiền bối, có lẽ nhị vị không khỏi thềm khiển trách về chỗ hành động thiếu quang minh của tại hạ chẳng? Đấy thật ra chỉ là một hành động bất đắc dĩ, vậy xin nhị vị tha thứ cho!

Vừa nói, chàng thư sinh ấy vừa đi đến trước bàn, rồi thò tay nâng bầu rượu lên, rót đầy hai ly trước mặt Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương.

Nhưng Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương vẫn ngồi yên, không bung ly rượu lên uống. Bởi thế, người thư sinh trẻ tuổi ấy bèn mỉm cười, nói:

- Tại hạ tuy hành sự có chỗ quái dị khó hiểu, nhưng tuyệt đối không khi nào lại bỏ chất độc vào rượu để ám hại ai cả, vậy xin nhị vị hãy yên lòng.

Nói đoạn, người thư sinh trẻ tuổi ấy đỡ bầu rượu, rót cho mình một ly đầy, rồi ngửa cổ uống cạn ngay.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vẫn ngồi yên như cũ, không bung ly rượu lên uống.

Qua một lúc sau, Lữ Đằng Không bèn lên tiếng nói:

- Hà tất phải nói lời thôi dài dòng, tôn giá có điều yêu cầu chi, xin cứ nói thẳng thắn ra là hơn.

Đoan Mộc Hồng đỡ ly rượu trở xuống bàn, cất tiếng than dài một lượt, nói:

- Trong chuyến áp tải hàng này, nhị vị đích thân bước ra đảm trách, vậy có lẽ món hàng ấy là một vật vô cùng quan trọng chăng?

Lữ Đằng Không cất giọng lạnh lùng, nói:

- Đúng thế!

Đoan Mộc Hồng nói:

- Ngày hôm nay tại hạ đến đây, cũng chính vì món hàng nhị vị đang áp tải!

Lữ Đằng Không đang định to tiếng gây sự với đối phương, nhưng Tây Môn Nhất Nương bỗng như có một ý nghĩ chi, bèn lên tiếng nói trước rằng:

- Nếu thế, chắc tôn giá được biết vật mà mình đang cần đến là vật chi chứ?

Đoan Mộc Hồng đáp:

- Đây là lẽ tất nhiên. Nhưng nhị vị hiện giờ chưa được biết, tại hạ cũng không tiện nói ra. Xin nhị vị hãy tin, là tại hạ đến đây hoàn toàn có hảo ý, vậy nếu nhị vị bằng lòng trao món vật ấy cho tại hạ, thì nhị vị cứ tự nhiên mà đi lo công việc riêng của mình, chẳng ai cản trở chi cả!

Tây Môn Nhất Nương vốn có ý đặt câu hỏi, để dò dẫm xem trong chiếc hộp gỗ bọc gấm ấy là vật chi. Nhưng giờ đây nghe đối phương không bằng lòng nói rõ ra, trong lòng bà ta không khỏi tức giận, nói:

- Đối với chúng tôi, có lẽ không có điều chi khó khăn, nhưng chỉ e là ba người đồng hành với chúng tôi, lại không bằng lòng mà thôi!

Đoan Mộc Hồng cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Ba người bạn khó tánh ấy, có phải là hai thanh trường kiếm bên sườn của Lữ phu nhân, và thanh Tử Kim Đao trên lưng của Lữ tiêu đầu kia chẳng? Riêng tại hạ đây cũng có sự chuẩn bị từ trước rồi.

Nói dứt lời, người thư sinh ấy bèn kéo vạt áo dài ra, lấy một vật chi có màu bạc sáng lóng lánh, để yên xuống mặt bàn.

Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn kỹ vật ấy, thì thấy đấy chính là một ngọn roi liên hoàn gồm chín khúc, màu bạc lóng lánh to cỡ đầu ngón tay, dài chừng sáu thước, bốn cạnh bén ngọt như đao kiếm.

Lữ Đằng Không thấy Đoan Mộc Hồng lấy binh khí ra, bất giác cất tiếng cười ha hả, nói:

- Tiểu huynh đệ, có phải định dùng võ lực để cướp hàng chẳng?

Đoan Mộc Hồng nói:

- Nếu nhị vị không vui lòng tặng cho, thì tại hạ bất đắc dĩ phải ra tay cướp hàng đó!

Từ tuổi tác cho đến giọng nói của Đoan Mộc Hồng, đều chứng tỏ cậu ta là một con cừ non, mới tập tành dần bước giang hồ mà thôi. Trong khi đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, đều là cao thủ tên tuổi vang lừng trong cả võ lâm, vậy thử hỏi khi nào lại bằng lòng ra tay đánh nhau với một chàng thiếu niên miệng còn hôi sữa?

Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, chẳng những không cảm thấy tức giận, mà trái lại còn tức cười nữa là khác, bèn lên tiếng nói:

- Tiểu huynh đệ, nếu thật sự muốn ra tay cướp hàng, thì tốt nhất nên gấp rút phi ngựa trở về, gọi cả các vị phụ huynh và sư trưởng cùng đến đây. Chúng tôi sẵn sàng ở yên tại nơi này chờ đợi, vậy tiểu huynh đệ nên đi ngay đi!

Sắc mặt của Đoan Mộc Hồng lại bùng đỏ, nói:

- Có phải Lữ Tổng tiêu đầu cho là tại hạ không đủ sức đánh nhau một trận chẳng?

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều phá lên cười to ha hả, và họ lấy tiếng cười ấy để thay thế cho câu trả lời của mình.

Nhưng nào ngờ tiếng cười chưa dứt, bỗng nghe từ bên ngoài gian sảnh đường của ngôi khách điếm, có tiếng gào khóc inh ỏi vọng vào.

Đoan Mộc Hồng nghe qua thì sắc mặt liền biến hẳn, nhanh nhẹn đứng phắt dậy siết chặt ngọn roi liên hoàn màu bạc vào tay. Đồng thời, cùng một lúc đó, cũng đã thấy trước

cửa phòng có bóng người chập chờn, rồi lại thấy rõ hai gã đàn ông mặc áo đại tang bằng gai, tức hai gã con trai của Quỷ Thánh Thanh Linh, mà người trong giới giang hồ gọi là Mang Sơn Song Quỷ, danh hiệu là Cầu Hồn Sứ Thanh Tài và Sách Mệnh Sứ Thanh Phủ, đã đứng sừng sững tại đấy rồi.

Sắc mặt của Đoan Mộc Hồng tràn đầy vẻ giận dữ, quát rằng:

- Hai người đến đây để làm gì?

Thanh Tài nghe hỏi thế, bèn cất giọng mỉa máo nói:

- Hễ ai có mặt là được chia phần!

Đoan Mộc Hồng giận dữ, nói:

- Việc này do ta xếp đặt và tiếp xúc trước tiên, vậy nếu các người muốn chia phần, chẳng lẽ lại không kể đến chi thông lệ trong giới giang hồ hay sao?

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe đôi bên đối đáp nhau, xem mình như một con dê non bị họ bắt sống rồi, nên không khỏi lờ khờ cười.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đều nghĩ rằng:

"Tuy Quỷ Thánh Thanh Linh ở Bắc Mang Sơn, là người võ công cao tuyệt, có thể liệt vào hàng đệ nhất cao thủ trong võ lâm, nhưng chắc chắn không thể nào cao cường hơn được vợ chồng của ông ta. Hơn nữa, mặc dù Quỷ Thánh Thanh Linh đã rèn luyện được mấy môn võ học quái dị của tà phái, và lại có mấy món ám khí rất lợi hại, song vợ chồng ông ta vẫn không hề khiếp sợ trước những thứ đó."

Riêng chàng thư sinh trẻ tuổi Đoan Mộc Hồng, thì vợ chồng Lữ Đăng Không tuy không hiểu rõ lai lịch ra sao, nhưng thấy rằng, dù cho đối phương có học võ công ngay từ trong bụng mẹ đi nữa, thì với tuổi mười lăm mười sáu ấy, tài nghệ chắc chắn vẫn không đáng họ để vào mắt.

Chính vì nghĩ như vậy, nên Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đều không khỏi tức cười thầm, nhanh nhẹn cùng đứng lên, lui xa độ một trượng, rồi mới cùng ngồi yên trở xuống ghế để xem đôi bên sắp sửa đánh nhau.

Lúc ấy, Sách Mệnh Sứ Thanh Phủ cất giọng ngạo nghễ nói:

- Chính người mới là kẻ không biết tôn trọng đạo nghĩa trong giới giang hồ, vì kẻ nào trông thấy được, tất nhiên kẻ ấy phải được chia phần, vậy người có hiểu chưa?

Đoan Mộc Hồng nạt rằng:

- Chia cho người cái...

Chàng thư sinh ấy chỉ nói được ba tiếng, sắc mặt bỗng bùng đỏ, rồi im lặng không nói chi thêm nữa.

Lữ Đăng Không là một tay giang hồ lão luyện, nên nhìn qua thái độ ấy của Đoan Mộc Hồng, thì không khỏi sững sốt. Vì lão ta biết Đoan Mộc Hồng định nói "Chia cho người cái con khỉ mốc!" nhưng hai tiếng "khỉ mốc" quá thô lỗ, nên chàng ta không thể nói ra được. Như vậy, chẳng lẽ đối phương lại là gái giả trai hay sao? Lúc ấy, Mang Sơn Song Quý đồng thanh cất giọng cười khanh khách, nói:

- Nếu người không bằng lòng chia phần, cũng chẳng sao, vì anh em ta sẽ nuốt trọn vậy!

Câu nói vừa dứt, thì cả hai lại cất tiếng gào khóc òn ùn.

Tiếng huyên náo trong gian phòng đã làm cho mọi người chung quanh đều giật mình. Do đó, bọn tiểu nhị ùn ùn kéo đến trước cửa phòng, thì Thạnh Tài đã vung ngọn Chiêu Hồn Phướn quét thẳng về phía ấy một lượt, khiến ba bốn tên tiểu nhị đồng loạt ngã lăn quay ra đất, gào la thảm thiết, rồi chết tốt ngay tức khắc.

Bởi thế, số người còn lại đều kinh hoàng thất sắc, ùn ùn bỏ chạy tán loạn, nào còn dám đến xem nữa?

Hai anh em Mang Sơn Song Quý lại cất tiếng khóc to, khiến cho Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương cũng không khỏi cảm thấy tâm trạng vô cùng hồi hộp, bất an.

Thì ra, sự gào khóc của họ, chính là một môn võ công tà phái vô cùng lợi hại, tuy có khác với môn võ công Hô Thần Khiếp Quý, nhưng thật ra cả hai cùng có một công dụng như nhau. Hai anh em hẳn ta vì chưa có sự trui rèn thực cao sâu, trái lại, nếu là Quý Thánh Thạnh Linh đích thân sử dụng môn võ công đó, chắc chắn càng đáng sợ hơn gấp bao nhiêu lần.

Đoan Mộc Hồng thấy thế, bèn khẽ cau đôi mày, nói:

- Nếu bọn các người muốn dựa vào tài nghệ quý quái ấy, để mong thủ thắng ta thì chẳng phải là nằm mộng hay sao?

Thạnh Tài vừa gào khóc nghe thực vô cùng rùng rợn, vừa múa máy chân tay nhảy lên như điên cuồng. Trong khi đó, ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay hắn ta, cũng không ngớt quét ra vun vút!

Ngọn Chiêu Hồn Phướn ấy dài độ bốn thước, rộng độ một thước, may bằng một thứ vải gai, và bên trên vẽ chằng chịt vô số hình ma quái, trông thực vô cùng khủng khiếp.

Thế nhưng khi ngọn Chiêu Hồn Phướn ấy được vung lên dù tuyệt nhiên không hề nghe có tiếng gió rít, song kinh lực cuốn ra ào ào, đánh vỡ tan bàn ghế chung quanh, hất bay cả

vào chân tường. Ngay đến y phục trên người của Đoàn Mộc Hồng cũng bị hất tung và giũ rên rẹt, như đứng trước một cơn bão phong đáng sợ!

Gã Thạnh Tài, tuy thân hình khi xiêu sang tả, lúc ngã sang hữu, nhưng chẳng hề tràn tới tấn công thẳng vào Đoàn Mộc Hồng. Qua một lúc lâu, hắn ta mới gào khóc to rằng:

- Hãy nạp mạng lại đây!

Dứt lời, ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay của hắn liền được vung cao lên, rồi bắt từ trên nhắm giáng thẳng vào đầu của Đoàn Mộc Hồng. Đồng thời, gã Thạnh Phủ cũng cất giọng ngạo nghễ quát:

- Hay nạp mạng lại đây thôi!

Tức thì, chiếc gậy tang đang cầm trong tay của hắn ta, cũng được vung lên vun vút, gây nên một vùng bóng xám chập chờn, nhắm đâm thẳng vào Khí Hộ huyệt ở dưới nách của Đoàn Mộc Hồng nhanh như chớp.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương nhìn qua thế công của Mang Sơn Song Quý, thì không khỏi thâm lo sợ cho Đoàn Mộc Hồng.

Vì Đoàn Mộc Hồng tuy vừa rồi đã ăn nói có vẻ xác láo đối với vợ chồng ông ta, nhưng vì cả hai đều có một ý nghĩ thương tiếc cho người tài hoa, nên e rằng chàng thư sinh trẻ tuổi ấy, sẽ bị thua thiệt dưới thế võ quái dị từ ngọn Chiêu Hồn Phướn và chiếc gậy tang của Mang Sơn Song Quý đánh ra, nên cả hai không ai bảo ai, tự động siết chặt một món ám khí trong tay, chuẩn bị nếu gặp trường hợp Đoàn Mộc Hồng gặp nguy, họ sẽ ra tay tương trợ ngay tức khắc.

Ngọn Chiêu Hồn Phướn và chiếc gậy tang công tới nhanh như điện chớp, nhưng Đoàn Mộc Hồng lại cất tiếng cười ha hả, rồi vung mạnh một cánh tay lên, tức thì, ngọn roi liền hoàn chín khúc màu bạc trong tay của chàng ta, liền ngân thành một tiếng loảng xoảng, đồng thời lóe lên một vầng ánh sáng màu bạc chói ngời, hoa cả mắt người chung quanh.

Cùng một lúc đó, thân mình của Đoàn Mộc Hồng lại nhanh như chớp, luồn dưới ngọn Chiêu Hồn Phướn của đối phương lách tránh ra xa, đồng thời lại vung mạnh cánh tay lên một lượt. Thế là, chẳng những Đoàn Mộc Hồng có thể lách tránh khỏi được cả thế công từ chiếc gậy tang của đối phương đang công tới, mà trái lại, ngọn roi liền hoàn còn quét ngược trở ra sau, nhắm phản công thẳng vào cánh tay phải của gã Thạnh Tài.

Thế võ ấy của Đoan Mộc Hồng, chẳng những biến hóa hết sức thần tốc, mà riêng về thuật khinh công và thân pháp của chàng ta, lại tỏ ra nhanh nhẹn và ngoạn mục vô cùng, quả ít thấy trong võ lâm.

Bởi thế, Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương đều không khỏi kêu thầm lên rằng:
“Phi Yến Môn.”

Khắp trong võ lâm, có những môn phái đã dựa vào thuật khinh công độc đáo của mình để mệnh danh cho môn phái, nhưng bất luận là thuật khinh công của ai, cũng không thể sánh kịp với thuật khinh công của Phi Yến Môn cả. Vì chẳng những các cao thủ trong Phi Yến Môn có thể sử dụng thuật khinh công đến mức cao tuyệt, mà dáng điệu của họ lại trông ngoạn mục vô cùng, đó là điều mà cả võ lâm đều công nhận.

Giờ đây, Đoan Mộc Hồng đang lâm vào một trường hợp vô cùng hiểm nguy, nên đã nhanh nhẹn sử dụng thuật khinh công phi thân lượn dưới ngọn Chiêu Hồn Phướn của đối phương lướt thẳng ra xa để tránh. Vậy, nếu chẳng phải là nhân vật trong Phi Yến Môn, thì thử hỏi ai lại có được thuật khinh công kỳ tuyệt đến thế?

Chính vì lẽ ấy, nên sự hoài nghi của Lữ Đăng Không cho Đoan Mộc Hồng chính là gái giả trai khi nãy, giờ đây đã trở thành khẳng định.

Vì kể từ khi Phi Yến Môn sáng lập tông phái, cho đến ngày hôm nay, trải qua một trăm bảy mươi mấy năm dài, nhưng trong môn phái tuyệt nhiên chẳng khi nào thu nhận một môn đồ thuộc phái nam, trái lại, họ chỉ thu nhận toàn môn đồ phái nữ mà thôi.

Hơn nữa, ai muốn xin vào làm môn đồ của Phi Yến Môn, thì phải tuyên thệ rất nặng nề trước di tượng của các vị Chương môn đời trước, là đã vào môn phái này rồi thì vĩnh viễn không lấy chồng. Chính vì lẽ ấy, nên các cao thủ thuộc nữ phái trong võ lâm, có đến gần phân nửa là người xuất thân từ Phi Yến Môn.

Đoan Mộc Hồng đã là người biết sử dụng thuật khinh công của Phi Yến Môn, vậy chắc chắn là gái giả trai, chứ chẳng còn chi nghi ngờ nữa!

Lúc bấy giờ, ngọn roi liền hoàn trong tay Đoan Mộc Hồng đang quay vun vút, ánh sáng màu bạc lóe lên chập chờn khắp nơi, khiến cho hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phú bị đẩy lùi ra sau mấy bước.

Trong khi đó, thế lao tới của Đoan Mộc Hồng đang trên đà mạnh mẽ, nên xem ra chắc chắn chàng ta sẽ lướt thẳng ra khỏi phòng. Nhưng trong thực tế, chàng ta mới lướt ra xa độ

ba bốn thước, bỗng nhiên thân người đứng yên lại, rồi nhanh nhẹn quay trở ra sau, vung ngược ngọn roi liền hoàn, nhắm ngay chiếc gậy tang của đối phương quét tới.

Lúc ấy, chiếc gậy tang đang lướt tới sát người của Đoan Mộc Hồng, và đây chính là thế gậy thứ hai của gã Thanh Phủ vừa công tới, sau khi thế gậy thứ nhất đã đánh hụt vào khoảng không.

Khi ngọn roi liền hoàn màu bạc trong tay của Đoan Mộc Hồng vừa quét tới, liền nghe một tiếng xoảng vang lên, và đã quán chặt cứng lấy chiếc gậy tang của đối phương.

Qua tiếng ngân do hai làn sắt thép chạm gậy nên, chúng tỏ chiếc gậy tang của gã Thanh Phủ cũng được rèn bởi một thứ sắt thép tinh ròng, chứ không phải là một chiếc gậy bằng trúc hay bằng gỗ thông thường.

Khi hai món binh khí quán cứng vào nhau, gã Thanh Phủ bất thần phá lên gào khóc to hơn. Giữa tiếng khóc thê thảm rùng rợn ấy của hắn ta, lại có tiếng nói to rằng:

- Nạp mạng lại đây! Nạp mạng lại đây!

Sắc mặt của Đoan Mộc Hồng tỏ ra vô cùng chán ghét hai đối phương, nên cánh tay phải liền giật mạnh khiến cho gã Thanh Phủ vì đang nắm cứng chiếc gậy tang, liền bị kéo ngã chúi về trước một bước.

Sau khi ngọn roi liền hoàn và chiếc gậy tang quán cứng vào nhau, hai đối phương đã cách nhau rất gần, do đó, lúc gã Thanh Phủ ngã chúi tới, khuôn mặt tái nhợt không hề thấy một giọt máu tươi của hắn ta cơ hồ chạm thẳng vào khuôn mặt xinh đẹp của Đoan Mộc Hồng. Bởi thế Đoan Mộc Hồng lại cảm thấy hết sức ghê tởm, nên bất thần vung cánh tay trái lên một lượt, nhắm giáng thẳng vào lồng ngực đối phương một chưởng mạnh mẽ phi thường. Đồng thời cùng một lúc với chưởng lực mãnh liệt cuốn tới, lại thấy có một luồng ánh thép màu đen lóe lên, tức thì, một món ám khí lợi hại cũng bay vèo về phía lồng ngực của đối phương.

Trong khi đó, gã Thanh Tài đã lao thoát đến sát bên lưng của Đoan Mộc Hồng. Thân pháp nhẹ nhàng không hề gây ra tiếng động. Đồng thời hắn ta cũng nhanh như chớp vung ngọn Chiêu Hồn Phướn lên, nhắm ngay đầu Đoan Mộc Hồng giáng thẳng xuống.

Khoảng cách giữa Đoan Mộc Hồng và gã Thanh Phủ quá gần, nên món ám khí từ trong tay Đoan Mộc Hồng ném ra, lẽ tất nhiên là đã trúng thẳng vào người đối phương, không làm sao lách tránh được nữa.

Do đó, sau một tiếng phập, tức thì ai nấy đã trông thấy món ám khí ấy ghim giữa lồng ngực của gã Thạnh Phủ, và tiếp đó, lại nghe có một tiếng phình to, khiến gã Thạnh Phủ bị hất bắn ra sau nửa bước.

Thế nhưng chiếc gậy tang trong tay của Thạnh Phủ, vẫn còn được siết cứng, không chịu buông bỏ. Và chính vì thế, khi hắn ta bị hất lui ra sau nửa bước, thì đã kéo luôn cả Đoàn Mộc Hồng theo. Do đó, ngọn Chiêu Hồn Phướn của gã Thạnh Tài vừa giáng xuống, lại đánh hụt vào khoảng không, mà chỉ có luồng âm phong cuốn tới, quét bay chiếc mào nho sinh đang đội trên đầu của Đoàn Mộc Hồng mà thôi.

Thế là, ai nấy đều trông thấy một mớ tóc dài xinh đẹp như mây, xòa ra chấm tới vai Đoàn Mộc Hồng. Quả đúng chàng là một người con gái.

Đoàn Mộc Hồng trông thấy ngọn Yển Dĩ Tiều của mình đã cắm phập vào lồng ngực của gã Thạnh Phủ, hơn nữa luồng chưởng lực của nàng cũng vừa đánh trúng thẳng vào lồng ngực của đối phương, vậy đáng lẽ đối phương đã bị trọng thương kiệt lực, vì luồng chưởng lực ấy đã làm cho mũi Yển Dĩ Tiều gây thương tích nặng nề hơn. Nhưng đằng này gã Thạnh Phủ vẫn còn đủ sức để phản công trả lại, khiến nàng cảm thấy hết sức quái dị, không hiểu tại sao.

Tuy nhiên, Đoàn Mộc Hồng đã đoán biết là mọi việc đang rất bất lợi cho mình, nên có ý định lách tránh ra xa để đối phó với mọi điều bất trắc. Song, đã chậm mất rồi...

Gã Thạnh Phủ liền cất tiếng gào khóc rằng:

- Ta trả lại ngọn tiều thép này cho ngươi đây!

Dứt lời, hắn phình lồng ngực trở ra, tức thì, qua một tiếng vèo, mũi Yển Dĩ Tiều lập lòe ánh thép màu đen kìa, liền từ lồng ngực của hắn ta bay thẳng trở ra như tên bắn, nhắm công vào lồng ngực của Đoàn Mộc Hồng.

Qua sự diễn biến ấy, chẳng những Đoàn Mộc Hồng không thể ngờ trước được, mà ngay đến Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương cũng không thể nào tưởng tượng nổi.

Chùng ấy, Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương mới nhớ lại là Quý Thánh Thạnh Linh có mấy môn võ công vô cùng quái dị, như Quý Khốc Thần Hiệu, thuật khinh công Quý Hành Không và một môn khác gọi là Quý Thân.

Thứ võ công gọi là Quý Thân ấy chính là một môn võ học rất khó rèn luyện được. Vì môn võ công ấy sử dụng một luồng chân khí âm nhuyễn cực độ, khống chế các bắp thịt trong toàn châu thân con người, làm cho cơ thể con người ấy trở thành mềm mại, phập phều,

như bao bông gòn. Các binh khí thông thường, mặc dù có thể đâm vào cơ thể của người biết võ công ấy được, và thoát nhìn cũng thấy như có thể đâm lủng vào sâu, nhưng kỳ thực thì đây chỉ vì cơ thể của họ quá mềm, nên nó hủng vào vậy thôi, chứ không hề gây thương tích gì được cho đối phương cả. Môn võ công ấy, chính là một môn võ công cao cường tuyệt đỉnh trong tà phái, nó cũng bắt nguồn từ một nguyên lý với Miên Công của Đạo giáo, và Bàn Nhược Nhuyễn Công của Phật môn. Chính vì thế, nên nó là một môn võ công hết sức khó trui luyện.

Lữ Đăng Không và Tây Môn Nhất Nương không thể tưởng tượng được là hai gã Mang Sơn Song Quỷ ấy sử dụng Quỷ Khốc Thần Hiệu một cách tầm thường như thế, mà lại có thể rèn luyện thành công môn Quỷ Thân.

Do đó, cả hai đành trở mắt nhìn chòng chọc vào mũi Yến Dī Tiêu đang bay vèo tới trước lồng ngực của Đoan Mộc Hồng, chứ không làm sao tiếp ứng cho kịp nữa.

Nhưng Đoan Mộc Hồng đã là nhân vật trong Phi Yến Môn, đâu phải là một tay tầm thường? Do đó, nàng vừa trông thấy tình trạng bất lợi cho mình, liền buông ngọn roi liền hoàn trong tay rồi bắt thần mọp sát thân người xuống, cơ hồ nằm ngang lên mặt đất, rồi phi thân vọt mình bay ra xa nhanh như gió cuốn.

Qua thế Lão Yến Mịch Thực ấy, chẳng những nàng đã sử dụng hết sức cao tuyệt, mà dáng điệu hết sức đẹp đẽ, quả chẳng khác chi một con chim én bay lướt trên mặt đất bằng. Do đó, mũi Yến Dī Tiêu ấy đã bay vèo ngang đầu nàng, rồi lại nhắm ngay gã Thạnh Tài tiếp tục lướt tới.

Vì quá nguy cấp, nên Đoan Mộc Hồng phải buông bỏ ngọn roi liền hoàn của mình. Do đó, nàng cảm thấy vẫn còn ảm ức trong lòng, nên thân người vừa đáp yên lên mặt đất, đã nhanh nhẹn vung ngược một chưởng trở ra sau, nhắm giáng thẳng vào bắp chân của gã Thạnh Phủ. Hơn nữa, thế chưởng ấy nàng đã được giương thẳng năm ngón tay ra như năm cái móc thép, có dụng ý là sẽ bấu lấy bắp chân của đối phương.

Bởi thế, sau khi nàng chụp được bắp chân của gã Thạnh Phủ, vì lẽ đang còn trốn lướt tới, nên nàng đã kéo luôn đối phương theo, khiến hẳn ta không còn đứng vững đôi chân được, té đánh phịch xuống mặt đất ngay.

Đoan Mộc Hồng sau khi đứng thẳng người lên, lại thuận tay chụp lấy chiếc ghế bằng gỗ tử đàn cạnh đấy, vung lên nhắm giáng thẳng xuống đầu của gã Thạnh Phủ đang té ngổ trên mặt đất.

Đoan Mộc Hồng mới vừa thoát khỏi cơn nguy hiểm, thế mà thế võ phản công của nàng lại tỏ ra hết sức gọn gàng lanh lợi, nhìn vào nhẹ nhàng như lưu thủy hành vân.

- o O o -

<http://www.nhanmonquan.com>